

Số: 407/BC-UBND

Cát Tiên, ngày 16 tháng 7 năm 2024

## BÁO CÁO

### Về việc thực hiện công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 7 năm 2024

Thực hiện Văn bản số 1402-CV/HU ngày 14/6/2024 của Huyện ủy Cát Tiên về việc xây dựng báo cáo công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp định kỳ. UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

## I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH; PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP

### 1. Công tác thanh tra

- Dự thảo kết luận thanh tra Ban QLDA ĐTXD và CTCC huyện trong việc thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình nâng cấp mặt đường, xây dựng hệ thống thoát nước và hệ thống chiếu sáng đường Tôn Thất Tùng, thị trấn Cát Tiên (theo sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện).

### 2. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư

#### 2.1. Công tác tiếp công dân

- Kết quả tiếp công dân: Tổng số tiếp công dân tháng 7/2024 là 14 lượt với 16 người. Trong đó: Tiếp công dân thường xuyên là 07 lượt với 07 người (Trong đó, UBND huyện tiếp 03 lượt/ 03 người; UBND các xã, thị trấn tiếp 04 lượt/ 04 người); tiếp công dân định kỳ là 07 lượt với 09 người (Trong đó, UBND huyện tiếp 03 lượt/ 05 người; UBND các xã, thị trấn tiếp 04 lượt/ 04 người); đột xuất là 0 lượt.

- Nội dung liên quan đến việc xem xét phục hồi chế độ trợ cấp bảo trợ xã hội; thu hồi đất và bố trí tái định cư đường Lô 2; đề nghị cấp giấy chứng nhận QSDĐ; chính sách chế độ người có công...

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Qua công tác tiếp công dân, nội dung kiến nghị của công dân được hướng dẫn, giải thích, tiếp nhận và chuyển cho cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết theo quy định.

#### 2.2. Công tác giải quyết đơn thư

- Đơn tháng 6/2024 chuyển sang tháng 7/2024 là 20 đơn kiến nghị, phản ánh.

- Đơn mới tiếp nhận trong tháng 7/2024 là 14 đơn kiến nghị, phản ánh. Trong đó, UBND huyện nhận 08 đơn kiến nghị, phản ánh và UBND các xã, thị trấn tiếp nhận 06 đơn kiến nghị, phản ánh.

Nội dung chủ yếu liên quan đến việc xem xét phục hồi chế độ trợ cấp bảo trợ

xã hội; thu hồi đất và bố trí tái định cư đường Lô 2; đề nghị cấp giấy chứng nhận QSDĐ; quy hoạch đất; chính sách chế độ người có công...

- Tổng số đơn đủ điều kiện, phải thụ lý giải quyết trong tháng 7/2024 là 31 đơn kiến nghị, phản ánh. Ngoài ra, có 01 đơn trùng nội dung và 02 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết.

- Kết quả giải quyết:

+ Số đơn đã giải quyết: 12/31 đơn kiến nghị, phản ánh.

+ Số đơn còn lại đang giải quyết: 19/31 đơn kiến nghị, phản ánh. Trong đó, UBND huyện còn 09 đơn phản ánh, kiến nghị; UBND các xã, thị trấn còn 10 đơn phản ánh, kiến nghị.

### **3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

#### **3.1. Tóm tắt kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng**

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 25/3/2024 về kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024. Trong đó, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Nhìn chung trong tháng, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện đảm bảo các quy định về công khai, minh bạch và thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các văn bản như: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập...

Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt kỷ luật, kỷ cương; thực hiện quy tắc ứng xử theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 23/5/2023 về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc và tham mưu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện; Văn bản số 1774/UBND-NV ngày 02/11/2023 về việc tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện; Văn bản số 1889/UBND-NV ngày 20/11/2023 về việc chấn chỉnh thực hiện Quy chế làm việc của UBND huyện trong việc tham gia các cuộc họp, hội nghị, buổi làm việc của UBND huyện; không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm về thời gian làm việc và các quy định về không uống rượu, bia trong giờ làm việc vào buổi trưa các ngày làm việc, gây phiền hà,

sách nhiều đối với doanh nghiệp và người dân. Trong tháng, chưa có trường hợp vi phạm phải đưa ra xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính; chú trọng ứng dụng phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính. Thủ tục hành chính mới theo quyết định công bố của UBND tỉnh được cập nhật, công khai kịp thời, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch hành chính; ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được nâng lên; tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản.

**3.2. Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc “tham nhũng vặt”**

Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra, thanh tra nội bộ: Qua công tác tự kiểm tra, thanh tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị chưa phát hiện vụ việc nào có dấu hiệu tham nhũng.

Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý: Qua hoạt động thanh tra hành chính của cơ quan Thanh tra huyện chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện có dấu hiệu tham nhũng.

Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Qua công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chưa phát hiện vụ việc nào có dấu hiệu tham nhũng.

#### **4. Kết quả công tác cải cách tư pháp**

UBND huyện, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, lồng ghép triển khai phổ biến nội dung chính sách, quy định của pháp luật về cải cách tư pháp.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 8 NĂM 2024**

#### **1. Công tác thanh tra**

Kết luận thanh tra Ban QLDA ĐTXD và CTCC huyện trong việc thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình nâng cấp mặt đường, xây dựng hệ thống thoát nước và hệ thống chiếu sáng đường Tôn Thất Tùng, thị trấn Cát Tiên.

Thực hiện Kế hoạch thanh tra 2024 được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 quyết định ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2024 của tỉnh Lâm Đồng.

Thực hiện thanh tra theo sự chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện (nếu có).

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các kết luận thanh tra.

## 2. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư

Công tác tiếp công dân: Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ, thường xuyên, đột xuất; kịp thời giải quyết những vụ việc bức xúc nhằm hạn chế tình trạng xảy ra “điểm nóng” và đơn thư vượt cấp; thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước trong công tác tiếp công dân tại địa phương.

Công tác giải quyết đơn thư: Đôn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn giải quyết đơn thư còn tồn đọng và đơn mới phát sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện giao để tham mưu, báo cáo UBND huyện xử lý kịp thời, đúng thời gian luật định, đảm bảo quyền và lợi ích của công dân.

## 3. Công tác phòng, chống tham nhũng

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác phòng, chống tham nhũng, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng, phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng.

Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và cơ quan, tăng cường công tác giám sát của Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và đảng viên. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải xử lý kịp thời những thông tin tố giác về tham nhũng mà tổ chức, cá nhân cung cấp; đồng thời có biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin khi họ yêu cầu.

## 4. Công tác cải cách tư pháp

UBND huyện, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, lồng ghép triển khai phổ biến nội dung chính sách, quy định của pháp luật về cải cách tư pháp.

Trên đây là báo cáo công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 7 năm 2024 và nhiệm vụ trọng tâm của tháng 8 năm 2024 của UBND huyện Cát Tiên./

### Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- Thanh tra huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- CVP, PCVP, CV;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TTr.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hoàng Phúc**



**THÔNG KÊ SỐ LIỆU THÁNG 7 VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH,  
PCTNTC VÀ CCTP**

(Kèm theo Báo cáo số: **407** /BC-UBND ngày **16** /7/2024 của UBND huyện)

| TT        | Nội dung   | Đơn vị              | Kết quả |
|-----------|--|---------------------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Công tác lãnh đạo, chỉ đạo</b>  |                     |         |
| 1         | Số hội nghị, tập huấn/người được phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nội chính, PCTNTC             | Hội nghị, lớp/người | 01/58   |
| 2         | Số văn bản đã ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, PCTNTC và CCTP   | Văn bản             | 0       |
| 3         | Số vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp an ninh, trật tự và tham nhũng, tiêu cực  | Vụ                  | 0       |
| <b>II</b> | <b>Công tác phòng, chống tham nhũng; tiêu cực</b>  |                     |         |
|           | Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về PCTNTC   |                     |         |
|           | Số cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo  | Cuộc                | 0       |
| 1         | Số tổ chức đảng, đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng, tiêu cực (trong đó nêu rõ số cán bộ diện cấp ủy quản lý)                                      | Tổ chức/cá nhân     | 0       |
|           | Số tổ chức, cá nhân bị kiến nghị xử lý trách nhiệm qua công tác thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành.                                      | Tổ chức/cá nhân     | 0       |
|           | Kiến nghị thu hồi về tiền, đất qua công tác thanh tra, kiểm tra hành chính, chuyên ngành.  | Đồng/m <sup>2</sup> | 0       |
|           | Số vụ việc/đối tượng tham nhũng, tiêu cực phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo   | Vụ/đối tượng        | 0       |
|           | Kết quả thực hiện cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực.   |                     |         |
| 2         | Số vụ việc có dấu hiệu phạm tội tham nhũng, tiêu cực do các cơ quan kiểm tra, giám sát, thanh tra, thi hành án phát hiện, chuyển cơ quan điều tra. | Vụ                  | 0       |
|           | Số vụ việc có dấu hiệu vi phạm liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên do cơ quan chức năng phát hiện chuyển đến ban kiểm tra các cấp.               | Vụ                  | 0       |
| 3         | Kết quả công tác phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.   |                     |         |
|           | Số vụ án/bị can khởi tố mới về tội tham nhũng  | Vụ/bị can           | 0       |

| TT         | Nội dung   | Đơn vị                                       | Kết quả                 |
|------------|--|--|-------------------------|
|            | Số vụ án/ bị can khởi tố mới về các tội liên quan đến tiêu cực   | Vụ/bị can                                    | 0                       |
|            | Số vụ án tham nhũng, tiêu cực đã truy tố   | Vụ   | 0                       |
|            | Số vụ án tham nhũng, tiêu cực đã xét xử  | Vụ   | 0                       |
| 4          | Số cán bộ bị xem xét cho từ chức, miễn nhiệm, bố trí công tác khác do trách nhiệm chính trị người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý, phụ trách hoặc sau khi bị xử lý kỷ luật (trong đó nêu rõ số cán bộ diện cấp ủy quản lý) | Người  | 0                       |
|            | Kết quả công tác giám định, định giá tài sản   |  |                         |
| 5          | Số kết luận đã ban hành/ tổng số quy định trung cầu, yêu cầu giám định, định giá tài sản.  | Kết luận/Quyết định                          | 01 Kết luận/ 01 yêu cầu |
|            | Số vụ án, vụ việc có khó khăn, vướng mắc về công tác giám định, định giá   | Vụ án/vụ việc                                | 0                       |
| 6          | Kết quả thu hồi tài sản trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực  | Triệu đồng, m <sup>2</sup> đất, tài sản khác | 0                       |
|            | Kết quả chỉ đạo xử lý tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan có chức năng PCTNTC   |  |                         |
| 7          | Số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực được phát hiện, xử lý   | Vụ   | 0                       |
|            | Số cán bộ, đảng viên bị xử lý kỷ luật  | Người  | 0                       |
|            | Số cán bộ, đảng viên bị xử lý hình sự  | Người  | 0                       |
| <b>III</b> | <b>Công tác nội chính và cải cách tư pháp</b>  |  |                         |
| 1          | Số vụ án/ bị can phạm tội xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự xã hội bị khởi tố   | Vụ/bị can                                    | 0                       |
| 2          | Số cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra về công tác bảo đảm an ninh, trật tự   | Cuộc   | 0                       |
| 3          | Số cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra về công tác cải cách tư pháp   | Cuộc   | 0                       |
| 4          | Số cuộc/số công dân được người đứng đầu cấp ủy tiếp  | Cuộc/lượt người                              | 0                       |
|            | Kết quả tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo   |  |                         |
|            | Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận   | Đơn  | 0                       |
|            | Số đơn khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực   | Đơn  | 0                       |
| 5          | Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan chức năng địa phương  | Đơn  | 0                       |
|            | Số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết (trong đó nêu rõ bao nhiêu đơn khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực).   | Đơn  | 0                       |
|            | Số vụ khiếu kiện đông người đã được giải quyết   | Vụ   | 0                       |